TRẮC NGHIỆM

Vai trò của Triết học Mác - Lênin là:

A. Giải thích cấu trúc của thế giới

B. Xây dựng phương pháp luận cho các khoa học

C. Thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho con người trong nhận thức và thực tiễn

D. Hướng tới việc cải tạo thế giới

Khẳng định nào sau đây là đúng:

A. Phép biện chứng của Hêghen là phép biện chứng duy vật

B. Phép biện chứng của Hêghen là phép biện chứng tự phát

C. Phép biện chứng của Hêghen là phép biện chứng duy tâm khách quan

D. Phép biện chứng của Hêghen là phép biện chứng tiên nghiệm chủ quan

Hãy cho biết phương pháp của Mác là phương pháp nào?

A. Phương pháp biện chứng tự phát

B. Phương pháp biện chứng duy vật

C. Phương pháp biện chứng duy tâm

D. Phương pháp siêu hình

Thế giới quan là gì?

A. Là thế giới quan sát được

B. Là hệ thống quan điểm của con người về thế giới

C. Là khả năng nhận thức thế giới của con người

D. Là sự hiểu biết thế giới

Cấp độ phát triển cao nhất của thế giới quan là:

A. Thế giới quan Thần thoại

B. Thế giới quan Tôn giáo

C. Thế giới quan Duy Vật Biện chứng

D. Thế giới quan Kinh nghiệm

Triết học ra đời trong điều kiện nào?

A. Xã hội phân chia thành giai cấp

B. Xuất hiện tầng lớp lao động trí óc.

C. Tư duy của con người đạt trình độ tư duy khái quát cao, xã hội phân chia thành giai cấp và xuất hiện tầng lớp lao động trí óc

D. Xuất hiện giai cấp tư sản

Chọn nhận định đúng về triết học?

A. Không phải mọi triết học đều là khoa học, nhưng mỗi học thuyết triết học đều có những đóng góp riêng cho lịch sử triết học.

B. Chỉ có triết học Mác- Lênin mới có đóng góp cho sự phát triển của triết học

C. Tất cả triết học đều là khoa học

D. Tất cả đáp án trên đều sai

Hình thức nào là hình thức vận động đa dạng, phức tạp nhất trong thế giới vật chất?

A. Vận động xã hội

B. Các phản ứng hạt nhân.

C. Sự tiến hóa các loài.

D. Cả ba đáp án trên.

Câu ca dao: “Một cây làm chẳng nên non / Ba cây chụm lại thành hòn núi cao”. Thể hiện nội dung quy luật nào của phép biện chứng duy vật?

A. Quy luật từ những thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại

B. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập

C. Quy luật phủ định của phủ định

D. Cả B và C

Biểu hiện chủ yếu của bệnh chủ quan, duy ý chí là gì?

A. Là lối suy nghĩ giản đơn

B. Là tuyệt đối hóa suy nghĩ của bản thân

C. Là lối suy nghĩ và hành động giản đơn, nóng vội, đốt cháy giai đoạn, bắt thực tiễn chạy theo ý chí, nguyện vọng cá nhân, không bám sát thực tiễn khách quan

D. Cả A,B,C đều đúng

Các bộ phận cấu thành thực tiễn?

A. Hoạt động vật chất – cảm tính, mang tính lịch sử – xã hội của con người

B. Hoạt động sản xuất vật chất, hoạt động chính trị xã hội

C. Hoạt động sản xuất vật chất, hoạt động chính trị xã hội, hoạt động thực nghiệm khoa học

D. Hoạt động vật chất và hoạt động tinh thần của con người

Quan điểm sau đây là quan điểm của triết học Mác-Lênin:

A. Phát triển là một quá trình tiến lên liên tục trơn tru, không có những bước quanh co phức tạp không có mâu thuẫn

B. Sự phát triển được thực hiện bởi sự tác động của những thế lực siêu tự nhiên thần bí tôn giáo hoặc của ý thức nói chung.

C. Phát triển là một trường hợp đặc biệt của sự vận động. Là một quá trình vận động biến đổi từ chất cũ sang chất mới. Là kết quả của một quá trình đấu tranh giữa các mặt đối lập bên trong các sự vật hiện tượng của thế giới hiện thực khách quan

D. Tất cả các đáp án trên.

Hình thức cơ bản nhất của hoạt động thực tiễn là gì?

A. Hoạt động sản xuất vật chất

B. Hoạt động tinh thần

C. Hoạt động chính trị xã hội

D. Hoạt động thực nghiệm khoa học

Thực tiễn có vai trò gì đối với hoạt động nhận thức ?

A. Thực tiễn là cơ sở, động lực của nhận thức

B. Thực tiễn là mục đích của nhận thức

C. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý

D. Tất cả đáp án trên

Chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân là chủ trương của ai?

A. Mác

B. Ăngghen

C. Lênin

D. Hồ Chí Minh

Tồn tại khách quan được hiểu?

A. Là sự tồn tại phụ thuộc vào ý thức của con người

B. Là sự tồn tại do một thế lực siêu nhiên chi phối

C. Là sự tồn tại không phụ thuộc vào ý thức của con người

D. Tồn tại không thể nhận thức được

Mâu thuẫn biện chứng là gì ?

A. Sự thống nhất giữa các sự vật, hiện tượng khác nhau

B. Sự thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập trong cùng một sự vật hiện tượng

C. Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập trong cùng một sự vật hiện tượng

D. Sự tác động theo khuynh hướng bài trừ nhau của các mặt đối lập

Theo chủ nghĩa duy vật lịch sử, khái niệm “ phương thức sản xuất” dùng để chỉ:

A. Cách thức tiến hành và quá trình sản xuất ra của cải vật chất trong một giai đoạn lịch sử nhất định.

B. Quá trình sản xuất ra của cải vật chất trong một giai đoạn lịch sử nhất định.

C. Cơ chế vận hành kinh tế trong các điều kiện cụ thể của xã hội.

D. Quá trình sản xuất ra của cải vật chất với một cơ chế kinh tế nhất định.

Tiền đề xuất phát của quan điểm duy vật lịch sử là:

A. Con người hiện thực

B. Con người trừu tượng.

C. Con người hành động.

D. Con người tư duy.

Chính trị, pháp quyền, đạo đức là những yếu tố thuộc phạm trù nào sau đây?

A. Cơ sở hạ tầng

B. Quan hệ sản xuất

C. Lực lượng sản xuất

D. Kiến trúc thượng tầng

Theo Ph.Ănghen, tính thống nhất vật chất của thế giới được chứng minh bởi

A. Thực tiễn lịch sử

B. Thực tiễn cách mạng

C. Sự phát triển lâu dài của khoa học.

D. Sự phát triển lâu dài và khó khăn của triết học và khoa học tự nhiên

Các bộ phận lý luận cơ bản cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin:

A. Triết học, Nghệ thuật, Chính trị

B. Triết học, Chính trị, Tôn giáo

C. Triết học Mác-Lênin; Kinh tế chính trị học Mác-Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học

D. Cả A và B

Chọn 1 đáp án mà anh (chị) cho là đúng: Mác và Ăngghen đã trực tiếp kế thừa di sản tư tưởng của những nhà triết học nào để xây dựng học thuyết của mình:

A. Shenlinh và Fichter

B. Phơbách và Hêghen

C. Hium và Phơbách

D. Cantơ và Hopxo

Xét về nguồn gốc nhận thức, triết học chỉ ra đời khi:

A. Con người đã tích lũy được một lượng tri thức nhất định về thế giới

B. Con người có nhu cầu giải thích một cách khái quát về thế giới

C. Con người hình thành, phát triển tư duy trừu tượng, có năng lực khái quát

D. Cả A, B, C

Hãy sắp xếp theo trình tự xuất hiện từ sớm nhất đến muộn nhất các hình thức thế giới quan sau:

A. Triết học – Tôn giáo – Thần thoại

B. Thần thoại – Tôn giáo – Triết học

C. Thần thoại – Triết học – Tôn giáo

D. Tôn giáo – Triết học – Thần thoại

Điểm khác nhau cơ bản giữa chủ nghĩa duy tâm triết học và chủ nghĩa duy tâm tôn giáo là gì?

A. Cơ sở của thế giới quan tôn giáo là lòng tin, còn cơ sở của chủ nghĩa duy tâm triết học là tri thức, sức mạnh của tư duy, tinh thần

B. Cơ sở của thế giới quan tôn giáo là tri thức, sức mạnh tư duy, còn cơ sở của chủ nghĩa duy tâm triết học là lòng tin

C. Chủ nghĩa duy tâm triết học được luận chứng bằng các thành tựu khoa học, còn thế giới quan tôn giáo chỉ dựa vào lòng tin

D. Chủ nghĩa duy tâm tôn giáo và chủ nghĩa duy tâm triết học hoàn toàn giống nhau

“Muốn thực sự hiểu được sự vật cần phải nhìn bao quát và nghiên cứu tất cả các mặt, tất cả các mối liên hệ và quan hệ gián tiếp của sự vật đó.” Quan điểm trên thể hiện quan điểm nào trong nhận thức?

A. Quan điểm khách quan

B. Quan điểm toàn diện

C. Quan điểm lịch sử - cụ thể

D. Quan điểm phát triển

Quan điểm nào đòi hỏi trong nhận thức sự vật, cần phải đặt nó trong một không gian, thời gian, bối cảnh nhất định mà sự vật đó tồn tại?

A. Quan điểm toàn diện

B. Quan điểm phát triển

C. Quan điểm lịch sử- cụ thể

D. Quan điểm duy vật

Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm triết học Mác- Lênin: Cơ sở lý luận của quan điểm phát triển là:

A. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

B. Nguyên lý về sự phát triển

C. Quy luật Lượng - chất

D. Liên hệ Nội dung - Hình thức

Quy luật nào của phép biện chứng vạch ra cách thức của sự phát triển?

A. Quy luật từ những thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại

B. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập

C. Quy luật phủ định của phủ định

D. Quy luật nhận thức

Quan điểm phát triển giúp chúng ta khắc phục được tư tưởng nào?

A. Nôn nóng, tả khuynh

B. Giáo điều, ngụy biện

C. Phiến diện, siêu hình

D. Bảo thủ, trì trệ, định kiến

Hình thức cơ bản nhất của hoạt động thực tiễn là gì?

A. Hoạt động sản xuất vật chất

B. Hoạt động tinh thần

C. Hoạt động chính trị xã hội

D. Hoạt động thực nghiệm khoa học

Xác định câu trả lời đúng nhất theo quan điểm của triết học Mác- Lênin: Sản xuất vật chất là:

A. Quá trình con người cải tạo giới tự nhiên

B. Quá trình con người tạo ra của cải cho đời sống xã hội

C. Quá trình con người sử dụng công cụ lao động tác động vào tự nhiên, cải biến các dạng vật chất của tự nhiên để tạo ra của cải vật chất nhằm thỏa mãn nhu cầu tồn tại và phát triển của con người

D. Cả A và B

Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội biểu hiện ở:

A. Tính lạc hậu

B. Tính lệ thuộc

C. Tính vượt trước

D. Cả A, B và C

Đặc trưng của hình thái ý thức xã hội triết học trong xã hội có giai cấp là gì?

A. Mang tính giai cấp.

B. Không có tính giai cấp.

C. Là một phần của kiến trúc thượng tầng

D. Thế giới quan của giai cấp cầm quyền

Vai trò của Triết học Mác - Lênin là:

A. Giải thích cấu trúc của thế giới

B. Xây dựng phương pháp luận cho các khoa học

C. Thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho con người trong nhận thức và thực tiễn

D. Hướng tới việc cải tạo thế giới

Những cống hiến của Lênin đối với triết học Mác - Ăngghen

A. Phê phán, khắc phục và chống lại những quan điểm sai lầm xuất hiện trong thời đại đế quốc chủ nghĩa như: chủ nghĩa xét lại chủ nghĩa Mác; chủ nghĩa duy tâm vật lý học, bệnh ấu trĩ tả khuynh,..

B. Hiện thực hóa lý luận chủ nghĩa Mác bằng sự thắng lợi của Cách mạng tháng 10 Nga.

C. Bổ sung và hoàn chỉnh về mặt lý luận và thực tiễn những vấn đề như lý luận về cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, lý luận về nhà nước chuyên chính vô sản, chính sách kinh tế mới

D. Cả A, B, C

Các hình thức thế giới quan cơ bản là:

A. Thần thoại, triết học

B. Thần thoại, tôn giáo

C. Triết học, tôn giáo

D. Thần thoại, tôn giáo, triết học

Biểu hiện chủ yếu của bệnh chủ quan, duy ý chí là gì?

A. Là lối suy nghĩ giản đơn

B. Là tuyệt đối hóa suy nghĩ của bản thân

C. Là lối suy nghĩ và hành động giản đơn, nóng vội, đốt cháy giai đoạn, bắt thực tiễn chạy theo ý chí, nguyện vọng cá nhân, không bám sát thực tiễn khách quan

D. Cả A,B,C đều đúng

Quan điểm nào đòi hỏi trong nhận thức sự vật, cần phải đặt nó trong một không gian, thời gian, bối cảnh nhất định mà sự vật đó tồn tại?

A. Quan điểm toàn diện

B. Quan điểm phát triển

C. Quan điểm lịch sử- cụ thể

D. Quan điểm duy vật

Quan điểm triết học nào sau đây là quan điểm của Chủ nghĩa Duy vật

A. Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức

B. Ý thức có trước, vật chất có sau, ý thức quyết định vật chất

C. Vật chất và ý thức tồn tại độc lập

D. Vật chất và ý thức không nằm trong quan hệ sản sinh, cũng không nằm trong quan hệ quyết định nhau.

Lênin đã đưa ra định nghĩa khoa học về phạm trù vật chất trong tác phẩm nào?

A. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán.

B. Thế nào là người bạn dân?

C. Nhà nước và Cách mạng

D. Bút ký triết học

Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm triết học Mác- Lênin: Cơ sở lý luận của quan điểm phát triển là:

A. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

B. Nguyên lý về sự phát triển

C. Quy luật Lượng - chất

D. Liên hệ Nội dung - Hình thức

Phép biện chứng duy vật bao gồm những nguyên lý, quy luật cơ bản nào?

A. 1 nguyên lý, 1 quy luật

B. 2 nguyên lý, 2 quy luật

C. 2 nguyên lý, 3 quy luật

D. 3 nguyên lý, 3 quy luật

Hình thức cơ bản nhất của hoạt động thực tiễn là gì?

A. Hoạt động sản xuất vật chất

B. Hoạt động tinh thần

C. Hoạt động chính trị xã hội

D. Hoạt động thực nghiệm khoa học

Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm triết học Mác- Lênin:

A. Vật chất biểu hiện sự tồn tại của mình thông qua sự nhận thức của con người.

B. Vật chất vận động trong không gian và thời gian và thông qua sự vận động mà biểu hiện sự tồn tại của mình

C. Vật chất biểu hiện sự tồn tại của mình thông qua sự nhận thức của Thượng đế

D. Cả A và C

Đặc trưng bản chất nhất của ý thức là:

A. Phản ánh sáng tạo trên cơ sở thực tiễn

B. Khả năng tiếp nhận thông tin

C. Lưu giữ thông tin

D. Phản ánh thế giới một cách bị động

Mối liên hệ giữa nguyên nhân và kết quả tồn tại như thế nào?

A. Tồn tại phụ thuộc vào thuộc tính của đối tượng

B. Tồn tại phụ thuộc vào khả năng tiên đoán của chủ thể

C. Tồn tại khách quan, phổ biến, đa dạng

D. Tồn tại phổ biến trong tư duy logic của chủ thể

Câu thành ngữ “Rút dây động rừng” về cơ bản phản ánh nguyên lý nào của phép biện chứng duy vật?

A. Về mối liên hệ phổ biến

B. Về sự phát triển

C. Phủ định biện chứng

D. Mâu thuẫn biện chứng

Trong định nghĩa về vật chất của mình, Lênin cho rằng thuộc tính chung nhất của mọi dạng vật chất là gì?

A. Tự vận động

B. Cùng tồn tại

C. Đều có khả năng phản ánh

D. Tồn tại khách quan

Tồn tại khách quan được hiểu?

A. Là sự tồn tại phụ thuộc vào ý thức của con người

B. Là sự tồn tại do một thế lực siêu nhiên chi phối

C. Là sự tồn tại không phụ thuộc vào ý thức của con người

D. Tồn tại không thể nhận thức được

Đặc điểm chủ yếu của phép biện chứng trong triết học Hy Lạp cổ đại là gì?

A. Tính chất duy tâm

B. Tính chất duy vật triệt để

C. Tính chất tự phát, ngây thơ

D. Tính chất khoa học

CÂU HỎI NGẮN

Câu 1: Thực tiễn có vai trò như thế nào đối với nhận thức của con người.

Cơ sở, động lực,mục đích của nhận thức.

Câu 2: Trong các yếu tố cấu thành của ý thức (tri thức, tình cảm, niềm tin, ...) thì yếu tố nào là quan trọng nhất? Tri thức

Câu 3: Nêu rõ sự đối lập giữa chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của triết học.

Duy vật: Vật chất có trước quyết định ý thức

Duy tâm: Ý thức có trước quyết định vật chất

Câu 4: Trong xã hội có giai cấp, yếu tố nào là quan trọng nhất của kiến trúc thượng tầng?

Nhà nước

Câu 5: Những yếu tố cấu thành lực lượng sản xuất

1. Người lao động

2. Tư liệu sản xuất

Câu 6: Đặc trưng cơ bản của phủ định biện chứng

Phủ định biện chứng có 2 đặc trưng: Kế thừa, chọn lọc

Câu 7: Làm rõ vai trò của tri thức trong kết cấu của ý thức?

Tri thức có vai trò quyết định và định hướng cho toàn bộ đời sống ý thức phát triển.

Câu 8: Xu hướng của phát triển diễn ra như thế nào?

Xu hướng của sự phát triển: đi lên ngày càng hoàn thiện hơn

Câu 9: Các yếu tố cấu thành quan hệ sản xuất.

1. Quan hệ sở hữu đối với tư liệu sản xuất

2. Quan hệ trong tổ chức quản lý vào trao đổi hoạt động với nhau

3. Phân phối sản phẩm lao động

Câu 10: Trong quan hệ giữa LLSX và QHSX thì yếu tố nào quyết định?

Lực lượng sản xuất quyết định

Câu 11: Thế nào là “quan điểm toàn diện”?

Quan điểm toàn diện đòi hỏi chúng ta khi nghiên cứu sự vật, hiện tượng phải xem xét hết tất cả các mặt, các mối liên hệ

Câu 12: Trình bày nguồn gốc tự nhiên và nguồn gốc xã hội của ý thức.

Nguồn gốc tự nhiên của ý thức được tạo bởi các yếu tố tự nhiên từ ý thức chính là bộ ốc và sự hoạt động cùng các mối quan hệ thế giới khách quan và con người

Nguồn gốc xã hội: Lao động và ngôn ngữ chính là nhân tố cơ bản nhất, trực tiếp tạo thành nguồn gốc xã hội của ý thức

TỰ LUẬN

Khái quát nội dung của nguyên tắc toàn diện. Trong quá trình học tập, anh/chị đã vận dụng nguyên tắc này như thế nào?

1. Nhận thức sự vật trong mối liên hệ giữa các yếu tố, các mặt của chính sự vật và trong sự tác động của chính sự vật đó với các sự vật khác.

2. Biết phân loại từng mối liên hệ, xem xét có trọng tâm, trọng điểm, làm nổi bật cái cơ bản nhất của sự vật, hiện tượng.

3. Phải đặt vấn đề cần nghiên cứu trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể

4. Tránh phiến diện

\_ Học tập toàn diện, học đều tất cả các môn học

\_ Nắm bắt toàn diện những điều cần học hỏi rồi từ đó đưa ra phương pháp học tập thích hợp cho bản thân.

\_ Áp dụng những thứ học được vào thực tế, đối chiếu và so sánh xem những điều mình học đã đúng hay chưa,có phát sinh ra những vấn đề khác hay không.

Trình bày nguyên nhân chủ yếu làm cho ý thức xã hội thường lạc hậu hơn tồn tại xã hội. Theo anh (chị), hiện nay muốn xây dựng phát triển ý thức xã hội văn minh tiến bộ cần xóa bỏ những tàn dư, tư tưởng gì và quan tâm bồi đắp những phẩm chất gì cho con người?

ý thức xã hội thường lạc hậu hơn tồn tại xã hội vì :

+Ý thức xã hội là cái phản ánh tồn tại xã hội nên nó có sau tồn tại xã hội.

+Do sức mạnh của phong tục, tập quán, truyền thống cũng như do tính bảo thủ của một số hình thái ý thức xã hội. Mặt khác tồn tại xã hội có tính biến đổi nhanh, ý thức xã hội không thể phán ánh kịp.

+Ý thức xã hội luôn gắn bó với lợi ích của những giai cấp nhất định. Vì vậy, những tư tưởng lạc hậu thường được các lực lượng xã hội phản động lưu giữ và truyền bá nhằm chống lại các lực lượng xã hội tiến bộ.

Vì vậy, muốn xây dựng xã hội mới thì nhất định phải từng bước xóa bỏ được những tàn dư, những tư tưởng và ý thức xã hội cũ song song với việc bồi đắp, xây dựng và phát triển ý thức xã hội mới. Tuy nhiên, khi thực hiện những nhiệm vụ này thì không được nóng vội, không được dùng các biện pháp hành chính như đã từng xảy ra ở các nước xã hội chủ nghĩa và cả ở nước ta nhiều năm trước đây.